

Bản án số: 19/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 28-3-2025

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Huệ và ông Hồ Hữu Thoả

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 60/2025/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST – HNGĐ, ngày 06 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị D, sinh năm 1975; có đơn xin xét xử vắng mặt
 - Bị đơn: Anh Dương Văn C, sinh năm 1971; vắng mặt
- Cùng địa chỉ: Xóm Tuần B, xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/2/2025, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, chị Phan Thị D trình bày:

Chị và anh Dương Văn C có đăng ký kết hôn ngày 20/7/1993 tại Ủy ban nhân dân xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An; kết hôn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C hay uống rượu về đập phá trong nhà, ghen tuông vô cớ và thậm chí còn đánh đập chị nhiều lần. Sự việc như vậy diễn ra nhiều lần nhưng chị vì thương con mà cố gắng sống chung nhưng đến năm 2023 thì chị không chịu đựng được nữa

nên đã ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị không còn tình cảm gì với anh C nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Văn C.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Dương Văn D, sinh ngày 17/10/1993 và Dương Thị Ngọc Á, sinh ngày 17/4/1998; hiện nay con chung đã đủ 18 tuổi, trưởng thành và có cuộc sống riêng nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án anh Dương Văn C trình bày: Anh và chị Phan Thị D kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Châu ngày 20/7/1993. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường cho đến nay và chưa sống ly thân như chị D trình bày. Quá trình chung sống có một số mâu thuẫn nhỏ do ghen tuông, không tin tưởng nhau nhưng chưa đến mức trầm trọng để ly hôn. Nay chị D yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh không nhất trí, anh vẫn còn tình cảm với chị D và mong muốn vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Anh thống nhất như chị D trình bày và không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Châu: Chị Phan Thị D và anh Dương Văn C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QC ngày 20/7/1993 đúng quy định pháp luật. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn địa phương không biết, nhưng theo một số thông tin cơ sở thì do anh C hay uống rượu nên vợ chồng hay cãi nhau, ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng. Nay chị D yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn thì đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án xử cho Phan Thị D được ly hôn anh Dương Văn C; Về con chung: các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết; về tài sản không xem xét vì đương sự không yêu cầu; đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Chị Phan Thị D có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Dương Văn C, đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”. Anh C có hộ khẩu thường trú tại xóm Tuần B, xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về việc xét xử vắng mặt: Nguyên đơn có đơn xin Tòa án xét xử vắng mặt; Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Quyết định xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn anh Dương Văn C nhưng anh C vẫn không hợp tác, vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị D và anh Dương Văn C có đăng ký kết hôn ngày 20/7/1993 tại Ủy ban nhân dân xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, hôn nhân giữa chị D và anh C là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

Quá trình chung sống, theo chị D thì mâu thuẫn do anh C thường xuyên rượu chè, rồi về đập phá trong nhà, ghen tuông vô cớ thậm chí đánh đập chị, sự việc như vậy diễn ra nhiều lần, liên tục; theo anh C thì vợ chồng chưa có mâu thuẫn gì trầm trọng và vợ chồng chưa sống ly thân. Tuy hai bên trình bày khác nhau về tình trạng hôn nhân hiện nay nhưng anh C cũng thừa nhận vợ chồng hay ghen tuông, không tin tưởng nhau. Chị D kiên quyết xin ly hôn, anh C cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng hai bên cũng không có kết quả. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương cho thấy vợ chồng anh C chị D có mâu thuẫn do anh C hay rượu chè nên hay cãi nhau, hiện tại chị D và anh C cũng không chung sống với nhau. Do đó cho thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Phan Thị D được ly hôn anh Dương Văn C là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình .

[3] Về con chung: Chị D và anh C có 02 con chung là Dương Văn D, sinh ngày 17/10/1993 và Dương Thị Ngọc Á, sinh ngày 17/4/1998. Hiện nay con chung đã đủ tuổi trưởng thành và đã có cuộc sống riêng, chị D anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản: Chị D và anh C không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị D phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị D.

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phan Thị D được ly hôn với anh Dương Văn C.

2.2. Về con chung: Cháu Dương Văn D, sinh ngày 17/10/1993 và Dương Thị Ngọc Á, sinh ngày 17/4/1998; hiện nay các cháu đã đủ tuổi trưởng thành và đã có cuộc sống riêng nên không xem xét giải quyết.

2.3. Về quan hệ tài sản: Chị Phan Thị D và anh Dương Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Phan Thị D phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 30 ngày 18/02/2025.

4. Chị Phan Thị D và anh Dương Văn C có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QC (nơi ĐKKH);
- Dương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà